# Kế hoạch thống trị thế giới của chủ nghĩa toàn cầu

Đức Giám mục*
Garland F. Byers, Jr., J.D., D.D.‡
*Giám mục cho muôn dân, theo sứ mạng tông đồ*

Mặc dù có thể có những cá nhân hoặc những nhóm cá nhân tin rằng một chính phủ thế giới duy nhất sẽ phục vụ nhân loại tốt hơn theo nghĩa thế tục và không có niềm tin thiêng liêng nào về tính thánh thiện hay bất thánh của một chính phủ thế giới duy nhất như thế, Đức Giám mục tin rằng một số nhóm theo chủ nghĩa toàn cầu cố ý tìm kiếm một chính phủ thế giới duy nhất nhằm mở đường cho thời kỳ cuối cùng và sự trị vì của Phản Kitô.[1] Đức Giám mục tin rằng các nhóm theo chủ nghĩa toàn cầu này, gồm những kẻ chỉ có thể được gọi là một giới tinh hoa của Sa-tan, nhóm họp bí mật, không cho người ngoài nào được chứng kiến các cuộc họp của họ, không lưu giữ hồ sơ hay biên bản nào về các cuộc họp hoặc các cuộc thảo luận của họ, và theo đuổi một chương trình nghị sự mà theo nhận định của Đức Giám mục là hoàn toàn phù hợp với lời tiên tri của Kinh Thánh.[2] Mặc dù các nhóm này đã được giới truyền thông thế tục, cũng như một số giới Tin Lành phúc âm tại Hoa Kỳ, đưa tin nhiều, người ta tin rằng chưa có hệ phái nào hay giám mục tông đồ nào đã lên tiếng về những diễn biến này, những cá nhân này và những chương trình nghị sự này trong một tuyên bố nhân danh Giáo hội.[3] Những cá nhân và những nhóm này tìm kiếm một trật tự thế giới duy nhất, là điều đã được nói đến và thường được gọi là Trật tự Thế giới Mới.[4] Những người cổ xúy Trật tự Thế giới Mới tìm cách hủy diệt chủ quyền của mọi quốc gia và đặt mọi quốc gia dưới sự kiểm soát của một hội đồng thế giới duy nhất, là hội đồng mà, như lời tiên tri cho thấy, sẽ nhường chỗ cho sự kiểm soát của một người duy nhất, và người ấy là Phản Kitô.[5] Dự án này nhằm công bố rằng Giáo hội của Chúa Giêsu Kitô là thân thể của Đức Kitô trên đất,[6] rằng Chúa Giêsu Kitô là Vua của các vua và Chúa của các chúa, và rằng

Ngài đang trị vì.[7] Như Thầy đã phán khi thiết lập Hội Thánh của Ngài: "...các cửa âm phủ chẳng thắng được hội đó."[8]

## Chú thích

1

"Hỡi các con cái ta, giờ cuối cùng là đây rồi, các con đã nghe nói rằng Kẻ địch lại Đấng Christ phải đến. Vừa lúc bây giờ, có nhiều kẻ địch lại Đấng Christ; bởi đó, chúng ta biết rằng ấy là giờ cuối cùng." I Giăng 2:18 (Kinh Thánh 1934). "...còn thần nào không xưng Đức Chúa Jêsus, chẳng phải bởi Đức Chúa Trời. Đó là thần của Kẻ địch lại Đấng Christ, mà các con đã nghe rằng hầu đến, và hiện nay đã ở trong thế gian rồi." I Giăng 4:3 (Kinh Thánh 1934). "Vì đã có sự mầu nhiệm của điều bội nghịch đang hành động rồi; song Đấng còn ngăn trở cần phải cất đi. Bấy giờ kẻ nghịch cùng luật pháp kia sẽ hiện ra, Đức Chúa Jêsus sẽ dùng hơi miệng Ngài mà hủy diệt nó, và trừ bỏ nó bởi sự chói sáng của sự Ngài đến. Kẻ đó sẽ lấy quyền của quỉ Sa-tan mà hiện đến, làm đủ mọi thứ phép lạ, dấu dị và việc k" dối giả..." II Tê-sa-lô-ni-ca 2:7–9 (Kinh Thánh 1934). "Lại nói rằng: Nào! chúng ta hãy xây một cái thành và dựng lên một cái tháp, chót cao đến tận trời; ta hãy lo làm cho rạng danh, e khi phải tản lạc khắp trên mặt đất. Đức Giê-hô-va bèn ngự xuống đặng xem cái thành và tháp của con cái loài người xây nên. Đức Giê-hô-va phán rằng: Nầy, chỉ có một thứ dân, cùng đồng một thứ tiếng; và kia kìa công việc chúng nó đang khởi làm; bây giờ chẳng còn chi ngăn chúng nó làm các điều đã quyết định được." Sáng thế 11:4–6 (Kinh Thánh 1934). "Người ta khởi thờ phượng con rồng, bởi nó đã lấy quyền phép cho con thú; và họ cũng thờ phượng chính con thú, mà rằng: Ai sánh được với con thú, ai giao chiến cùng nó được?" Khải thị 13:4 (Kinh Thánh 1934). "Nó lại được phép giao chiến cùng các thánh đồ và được thắng. Nó cũng được quyền trị mọi chi phái, mọi dân tộc, mọi tiếng và mọi nước. Hết thảy những dân sự trên đất đều thờ lạy nó, là những kẻ không có tên ghi trong sách sự sống của Chiên Con đã bị giết từ buổi sáng thế." Khải thị 13:7–8 (Kinh Thánh 1934).

2

"Xin Chúa giấu tôi khỏi mưu nhiệm của kẻ dữ, Khỏi lũ ồn ào của những kẻ làm ác. Chúng nó đã mài lưỡi mình như thanh gươm. Nhắm mũi tên mình, tức là lời cay đắng, Đặng từ nơi kín giấu bắn vào kẻ trọn vẹn; Thình lình chúng nó bắn đại trên người, chẳng sợ gì. Chúng nó tự vững lòng bền chí trong mưu ác, Bàn tính nhau để gài bẫy kín giấu, Mà rằng: Ai sẽ thấy được? Chúng nó toan những điều ác; chúng nó nói rằng: Chúng tôi đã làm xong; mưu đã sắp sẵn. Tư tưởng bề trong và lòng của mỗi người thật là sâu sắc." Thi thiên 64:2–6 (Kinh Thánh 1934). "Chúng nó toan mưu độc hại dân sự Chúa, Bàn nghị nhau nghịch những kẻ Chúa che giấu. Chúng nó nói rằng: Hãy đến tuyệt diệt chúng nó đến nỗi không còn làm nước, Hầu cho danh Y-sơ-ra-ên không còn được kỷ niệm nữa. Vì chúng nó một lòng bàn nghị nhau, Lập giao ước nghịch cùng Chúa..." Thi thiên 83:3–5 (Kinh Thánh 1934). "Khốn thay cho những kẻ giấu kín mưu mình cách thẳm sâu khỏi Đức Giê-hô-va, làm việc mình trong xó tối, và nói rằng: Ai thấy ta, ai biết ta?" Ê-sai 29:15 (Kinh Thánh 1934). "Vả, sự đoán xét đó là như vầy: sự sáng đã đến thế gian, mà người ta ưa sự tối tăm hơn sự sáng, vì việc làm của họ là xấu xa. Bởi vì phàm ai làm ác thì ghét sự sáng và không đến cùng sự sáng, e rằng công việc của mình phải trách móc chăng." Giăng 3:19–20 (Kinh Thánh 1934). "...và chớ dự vào công việc vô ích của sự tối tăm, thà quở trách chúng nó thì hơn; vì dầu nói đến

điều mà những người đó làm cách kín giấu, cũng đã là hổ thẹn rồi." Ê-phê-sô 5:11–12 (Kinh Thánh 1934). "Thật không có điều gì kín mà không phải lộ ra, không có điều gì giấu mà chẳng bị biết và tỏ ra." Lu-ca 8:17 (Kinh Thánh 1934).

### Một tiền lệ của Giáo hoàng về các hội kín

"Có nhiều điều giống như những bí nhiệm mà theo quy tắc cố định phải được che giấu hết sức cẩn thận, không chỉ đối với người ngoài, mà còn đối với rất nhiều hội viên nữa; chẳng hạn như những mưu đồ bí mật và sau cùng của họ, tên của những người lãnh đạo tối cao, và một số cuộc họp kín và nội bộ..." "Các ứng viên thường bị buộc phải hứa – phải, phải thề với một lời thề đặc biệt – rằng họ sẽ không bao giờ, với bất cứ ai, vào bất cứ lúc nào hay bằng bất cứ cách nào, tiết lộ các hội viên, các mật hiệu, hay các vấn đề được thảo luận." "...Hội Tam Điểm, giống như phái Manikê thời xưa, cố gắng hết sức để che giấu chính mình, và không chấp nhận nhân chứng nào ngoài chính các hội viên của mình." (dịch từ bản tiếng Anh) Giáo hoàng Lêô XIII, *Humanum Genus*, thông điệp về Hội Tam Điểm, ngày 20 tháng 4 năm 1884, đoạn 9 (Vatican City: Libreria Editrice Vaticana), vatican.va.

**3**

"Nầy, ta đã ban quyền cho các ngươi giày đạp rắn, bò cạp, và mọi quyền của kẻ nghịch dưới chân; không gì làm hại các ngươi được." Lu-ca 10:19 (Kinh Thánh 1934). "Ta sẽ giao chìa khóa nước thiên đàng cho ngươi; hễ điều gì mà ngươi buộc dưới đất, thì cũng sẽ buộc ở trên trời, và điều gì mà ngươi mở dưới đất, thì cũng sẽ được mở ở trên trời." Ma-thi-ơ 16:19 (Kinh Thánh 1934). "Nhưng nếu kẻ canh giữ thấy gươm đến mà không thổi kèn, đến nỗi dân sự chẳng được răn bảo, và gươm đến mà cất sự sống của người nầy hoặc người kia đi, thì người đó sẽ chết trong sự gian ác mình; song ta sẽ đòi lại máu nó nơi người canh giữ." Ê-xê-chiên 33:6 (Kinh Thánh 1934). "Hãy kêu to lên, đừng dứt; hãy cất tiếng lên như cái loa; rao bảo tội lỗi dân ta cho nó, và rao bảo sự gian ác nhà Gia-cốp cho nhà ấy!" Ê-sai 58:1 (Kinh Thánh 1934).

**4**

"Từ những thời buổi rối ren này, mục tiêu thứ năm của chúng ta – một trật tự thế giới mới – có thể xuất hiện: một kỷ nguyên mới – thoát khỏi mối đe dọa khủng bố hơn, mạnh mẽ hơn trong việc theo đuổi công lý, và an toàn hơn trong việc tìm kiếm hòa bình. Một kỷ nguyên mà trong đó các quốc gia trên thế giới, Đông và Tây, Bắc và Nam, có thể thịnh vượng và sống hòa thuận." (dịch từ bản tiếng Anh) George H. W. Bush, "Address Before a Joint Session of the Congress on the Persian Gulf Crisis and the Federal Budget Deficit," ngày 11 tháng 9 năm 1990, bản ghi, Miller Center, University of Virginia. (Trích dẫn này ghi lại cụm từ "New World Order" [Trật tự Thế giới Mới], chứ không phải niềm tin của diễn giả.)

**5**

"Ngài đã làm cho muôn dân sanh ra bởi chỉ một người, và khiến ở khắp trên mặt đất, định trước thì giờ đời người ta cùng giới hạn chỗ ở..." Công Vụ các Sứ đồ 17:26 (Kinh Thánh 1934). "Khi Đấng Chí Cao phân phát sản nghiệp cho muôn dân, Phân rẽ những con cái A-đam, Thì Ngài định bờ cõi của các dân, Cứ theo số dân Y-sơ-ra-ên." Phục truyền luật lệ 32:8 (Kinh Thánh 1934). "Rồi, từ đó Đức Giê-hô-va làm cho loài người tản ra khắp trên mặt đất, và họ thôi công việc xây cất thành. Bởi cớ đó đặt tên thành là Ba-bên, vì nơi đó Đức Giê-hô-va làm lộn xộn tiếng nói của cả thế gian, và từ đây Ngài làm cho loài người tản ra khắp trên mặt đất." Sáng thế 11:8–9 (Kinh

Thánh 1934). “Vả, mười cái sừng mà ngươi đã thấy, là mười vì vua chưa nhận được nước mình; nhưng họ nhận quyền vua với con thú trong một giờ. Chúng cũng một lòng một ý trao thế lực quyền phép mình cho con thú.” Khải thị 17:12–13 (Kinh Thánh 1934). “Bởi Đức Chúa Trời đã để cho chúng có lòng vâng làm theo ý muốn Ngài cùng khiến chúng có chung một ý, và ban nước mình cho con thú, đến khi những lời Đức Chúa Trời phán được ứng nghiệm.” Khải thị 17:17 (Kinh Thánh 1934). “Vậy người nói cùng ta như vầy: Con thú thứ tư sẽ làm nước thứ tư trên đất, khác với hết thảy các nước, và nó sẽ nuốt cả đất, giày đạp và nghiền nát ra. Mười cái sừng là mười vua sẽ dấy lên từ nước đó; và có một vua dấy lên sau, khác với các vua trước, và người đánh đổ ba vua. Vua đó sẽ nói những lời phạm đến Đấng Rất Cao, làm hao mòn các thánh của Đấng Rất Cao, và định ý đổi những thời kỳ và luật pháp; các thánh sẽ bị phó trong tay người cho đến một kỳ, những kỳ, và nửa kỳ.” Đa-ni-ên 7:23–25 (Kinh Thánh 1934). “Mặc ai dùng cách nào, cũng đừng để họ lừa dối mình. Vì phải có sự bỏ đạo đến trước, và có người tội ác, con của sự hư mất hiện ra, tức là kẻ đối địch, tôn mình lên trên mọi sự mà người ta xưng là Đức Chúa Trời hoặc người ta thờ lạy, rất đỗi ngồi trong đền Đức Chúa Trời, chính mình tự xưng là Đức Chúa Trời.” II Tê-sa-lô-ni-ca 2:3–4 (Kinh Thánh 1934).

### Giáo hội sơ khai

“...kẻ sẽ chiếm lấy cho mình quyền lực của đế quốc Rôma, và sẽ tự xưng cách giả dối là Đức Kitô...” (dịch từ bản tiếng Anh của NPNF2 7) Syrillô thành Giêrusalem, *Các bài giáo lý* 15.11, bản dịch của Edwin Hamilton Gifford, trong *Nicene and Post-Nicene Fathers*, loạt thứ hai, tập 7, Philip Schaff và Henry Wace biên tập (New York: Christian Literature Publishing, 1894). “Nhưng Phản Kitô nói trên sẽ đến khi thời kỳ của đế quốc Rôma đã được trọn...” (dịch từ bản tiếng Anh của NPNF2 7) Như trên, 15.12. “...về mười vua sẽ dấy lên khi ấy, mà đế quốc hiện đang cai trị [trái đất] sẽ bị phân chia giữa họ...” (dịch từ bản tiếng Anh của ANF 1) Irênê thành Lyon, *Chống lạc giáo* 5.26.1, bản dịch của Alexander Roberts và William Rambaut, trong *The Ante-Nicene Fathers*, Alexander Roberts và James Donaldson biên tập, tập 1 (Buffalo, NY: Christian Literature Publishing, 1885).

6

“Vả, anh em là thân của Đấng Christ, và là chi thể của thân, ai riêng phần nấy.” I Cô-rinh 12:27 (Kinh Thánh 1934). “Ngài đã bắt muôn vật phục dưới chân Đấng Christ, và ban cho Đấng Christ làm đầu Hội thánh, Hội thánh là thân thể của Đấng Christ, tức là sự đầy đủ của Đấng gồm tóm mọi sự trong mọi loài.” Ê-phê-sô 1:22–23 (Kinh Thánh 1934). “Nay tôi lấy làm vui về sự tôi đã chịu khổ sở vì anh em, tôi lại vì thân thể Đấng Christ, là Hội thánh, mà đem xác thịt mình chịu hết các điều còn lại trong sự thương khó của Ngài.” Cô-lô-se 1:24 (Kinh Thánh 1934). “Ấy cũng chính Ngài là đầu của thân thể, tức là đầu Hội thánh. Ngài là ban đầu sanh trước nhất từ trong những kẻ chết, hầu cho trong mọi vật, Ngài đứng đầu hàng.” Cô-lô-se 1:18 (Kinh Thánh 1934).

### Giáo hội sơ khai

“Giám mục xuất hiện ở đâu, thì đoàn dân [của dân chúng] cũng hãy ở đó; cũng như Chúa Giêsu Kitô ở đâu, thì Giáo hội Công giáo ở đó.” (dịch từ bản tiếng Anh của ANF 1) Ignatiô thành Antiôkia, *Thư gửi tín hữu Smyrna*, chương 8, trong *The Ante-Nicene Fathers*, Alexander Roberts và James Donaldson biên tập, tập 1 (Buffalo, NY: Christian Literature Publishing, 1885).

7

"Trên áo tơi và trên đùi Ngài, có đề một danh là Vua Của Các Vua Và Chúa Của Các Chúa." Khải thị 19:16 (Kinh Thánh 1934). "Chúng chiến tranh cùng Chiên Con, Chiên Con sẽ được thắng, vì là Chúa của các chúa, Vua của các vua; và những kẻ được kêu gọi, những kẻ được chọn cùng những kẻ trung tín đều ở với Chiên Con, cũng thắng được chúng nữa." Khải thị 17:14 (Kinh Thánh 1934). "...là sự mà Đấng Chủ tể hạnh phước và có một đến k" sẽ tỏ ra, là Vua của mọi vua, Chúa của mọi chúa..." I Ti-mô-thê 6:15 (Kinh Thánh 1934). "Vị thiên sứ thứ bảy thổi loa, có những tiếng lớn vang ra trên trời rằng: Từ nay nước của thế gian thuộc về Chúa chúng ta và Đấng Christ của Ngài, Ngài sẽ trị vì đời đời." Khải thị 11:15 (Kinh Thánh 1934). "Dầu vậy, ta đã lập Vua ta Trên Si-ôn là núi thánh ta." Thi thiên 2:6 (Kinh Thánh 1934).

**8**

"...Ngươi là Phi-e-rơ, ta sẽ lập Hội thánh ta trên đá nầy, các cửa âm phủ chẳng thắng được hội đó." Ma-thi-ơ 16:18 (Kinh Thánh 1934). "Trong đời các vua nầy, Chúa trên trời sẽ dựng nên một nước không bao giờ bị hủy diệt, quyền nước ấy không bao giờ để cho một dân tộc khác; song nó sẽ đánh tan và hủy diệt hết các nước trước kia, mà mình thì đứng đời đời..." Đa-ni-ên 2:44 (Kinh Thánh 1934). "Bấy giờ nước, quyền thế, và sự tôn đại của muôn nước ở dưới cả trời, sẽ được ban cho dân các thánh của Đấng Rất Cao. Nước Ngài là nước đời đời, và hết thảy các quyền thế đều hầu việc và vâng lời Ngài." Đa-ni-ên 7:27 (Kinh Thánh 1934). "Ngài sẽ trị vì đời đời nhà Gia-cốp, nước Ngài vô cùng." Lu-ca 1:33 (Kinh Thánh 1934). "Như vậy, vì chúng ta có phần trong một nước không hay rúng động, nên hãy cảm ơn, hầu cho lấy lòng kính sợ hầu việc Đức Chúa Trời một cách đẹp lòng Ngài..." Hê-bơ-rơ 12:28 (Kinh Thánh 1934).

## Kinh Tin Kính của các Công đồng

"Và Ngài sẽ trở lại trong vinh quang để phán xét kẻ sống và kẻ chết. Nước Ngài sẽ không bao giờ cùng." (dịch từ bản tiếng Anh của NPNF2 14) Kinh Tin Kính của 150 Giáo phụ (Kinh Tin Kính Nicêa–Constantinopolis), Công đồng Constantinopolis I (381), bản dịch của Henry R. Percival, trong *Nicene and Post-Nicene Fathers*, loạt thứ hai, tập 14, Philip Schaff và Henry Wace biên tập (New York: Christian Literature Publishing, 1900).

Mọi câu Kinh Thánh tiếng Việt trên trang này được trích từ bản *Kinh Thánh* 1934 (bản dịch của William Cadman và các cộng sự), thuộc phạm vi công cộng. Văn bản: ebible.org/vie1934. Chỉ trích dẫn từng đoạn; dấu chấm lửng (...) chỉ phần lược bỏ. Chỉ sửa vài chữ bị lỗi mã hóa trong bản điện tử ấy (chẳng hạn "Aáy" thành "Ấy", "k"" thành "kỳ"); riêng Ma-thi-ơ 6:10, bị lỗi không đọc được trong bản ấy, được lấy từ một bản sao khác của cùng bản Kinh Thánh 1934.